TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN C** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 01-3-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN C, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thị A Mi Na.

2. Bà Mai Thị Kim Thanh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Ngô Quốc Việt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Trung Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2023/TLST-HS, ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định Đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trương Thị Kim L (L1), sinh năm 1991 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp Đông T, xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Thợ xăm; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Phú H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim L2, sinh năm 1973; chồng: Anh Trần Nhật N, sinh năm 1993 (chưa đăng ký kết hôn); con có 01 người, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giam từ ngày 29-9-2022 cho đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Phan Ngọc M, sinh năm 2003 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp Đông T, xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh H1, sinh năm 1977 và bà Dương Thị T1, sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 30-3-2020, bị Ủy ban nhân dân xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng công cụ hỗ trợ trái quy định

nhưng chưa gây hậu quả", chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm nên được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giam từ ngày 04-10-2022 cho đến nay; có mặt.

3. Họ và tên: Lê Thành L3, sinh năm 2003 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp Đông T2, xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không xác định và bà Lê Thị K (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 18-01-2023, bị Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xử phạt 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị tạm giam trong vụ án khác từ ngày 15-7-2022 cho đến nay; có mặt.

4. Họ và tên: Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2000 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp Đông T, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1976 và bà Đào Thị T3, sinh năm 1976; vợ: Chị Võ Trần Anh T4, sinh năm 1997 (chưa đăng ký kết hôn); con có 01 người, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giam từ ngày 29-9-2022 cho đến nay; có mặt.

5. Họ và tên: Nguyễn Thị N1, sinh năm 2001 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp Hội A, xã Tân H2, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị H4, sinh năm 1973; chồng: Anh Cao Hoài Đ1, sinh năm 1998 (đã ly hôn); tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giam từ ngày 13-10-2022 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lê Văn T5, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ 2, ấp Hội A, xã Tân H2, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 16-4-2022, Trương Thị Kim L điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thị N1 đi trên đường TL 785, bị Vũ Văn H5 điều khiển xe mô tô chạy theo chọc ghẹo, sau đó H5 điều khiển xe ghé vào quán "Xiên que" thuộc ấp Hội T6, xã Tân H2, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh do anh Lê Văn T5 đang phụ trông coi quán. Thấy H5 chạy vào quán, L điều khiển xe dừng trước quán rồi đi bộ vào dùng tay tát vào mặt H5. Lúc này, T5 đang trông coi quán nhìn thấy sự việc trên nên chạy ra kêu L đi chỗ khác, không được đánh nhau trước quán, giữa L và anh T5 xảy ra cải vã với nhau, L và N1 bỏ đi về. Do bực tức việc bị T5 hăm dọa, L và N1 đến quán "Mỹ Linh" thuộc ấp Hội T6, xã Tân H2, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, L nói cho Nguyễn Tuấn A, là bạn của L đang ngồi uống bia với Lê Thành L3 và Phan Ngọc M biết là có người đòi đánh L. Sau đó, N1 chở L đi trước dẫn đường, Lộc chở M, còn A đi một mình đến quán "Xiên que" để đánh T5. Khi đi, M cầm theo 01 vỏ chai bia Tiger và cây kéo lấy trong quán làm công cụ đánh nhau. Khi A,

L, N1, M, L3 đang đứng trước quán "Xiên que", anh T5 từ trong quán đi ra, nhìn thấy nhóm bạn của L cầm kéo, vỏ chai bia nên anh T5 lấy 02 vỏ chai nước nước ngọt bằng thủy tinh có tại quán đập vào nhau để vỏ chai bể còn lại 02 đầu chai dùng làm hung khí đánh nhau và đi thẳng lại chỗ nhóm bạn của L đang đứng. Lúc này, A định xông vào đánh anh T5 nhưng được anh Huỳnh Nhật T7 can ngăn, M đứng ở gần đó cầm vỏ chai bia Tiger ném bằng tay trái trúng vùng đầu bên phải anh T5, anh T5 ngã xuống đất bất tỉnh, M tiếp tục dùng chân phải đá 02 cái vào vai anh T5; L chạy đến dùng tay chân, đánh nhiều cái vào người anh T5. Thấy anh T5 nằm bất động, nhóm bạn của L bỏ về, anh T5 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy, sau đó chuyển về Bệnh viện Đa khoa Lê Ngọc Tùng, tỉnh Tây Ninh điều trị đến ngày 29-4-2022 xuất viện về nhà.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, Trương Thị Kim L, Phan Ngọc M, Lê Thành L3, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Thị N1 đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 211/2022/TgT ngày 12-9-2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lê Văn T5 do thương tích gây nên hiện tại là 41%.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: 02 đầu cổ chai thủy tinh nước ngọt nhãn hiệu Number one; 01 đồng hồ đeo tay, mặt hình chữ nhật màu đen, khung viền màu bạc, dây màu trắng; 01 vỏ chai bia Tiger bạc.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị cáo L, M, L3, A và N1 đã bồi thường thiệt hại cho anh T5 tổng số tiền 170.000.000 đồng. Anh T5 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đã nêu. Bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSTC ngày 16-01-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Trương Thị Kim L, Phan Ngọc M, Lê Thành L3, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Thị N1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c, Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trương Thị Kim L, Phan Ngọc M, Lê Thành L3, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Thị N1 về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c, Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt các bị cáo Trương Thị Kim L và Phan Ngọc M từ 03 năm đến 04 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

- Căn cứ điểm c, Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt các bị cáo Lê Thành L3, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Thị N1 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị cáo Trương Thị Kim L, Phan Ngọc M, Lê Thành L3, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Thị N1 đã bồi thường thiệt hại cho

anh Lê Văn T5 tổng số tiền 170.000.000 đồng. Anh Lê Văn T5 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 đầu cổ chai thủy tinh nước ngọt nhãn hiệu Number one; 01 vỏ chai bia Tiger bạc.

+ Trả lại cho bị cáo Trương Thị Kim L 01 đồng hồ đeo tay, mặt hình chữ nhật màu đen, khung viền màu bạc, dây màu trắng.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Vào ngày 16-4-2022, do bị Vũ Văn H5 chọc ghẹo nên Trương Thị Kim L, Nguyễn Thị N1 có đi vào quán "Xiên que" thuộc ấp Hội T6, xã Tân H2, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, để đánh H5 thì xảy ra mâu thuẫn với anh Lê Văn T5 đang trông coi quán. Sau đó, L thông báo cho Nguyễn Tuấn A, Lê Thành L3 và Phan Ngọc M biết và cùng N1 dẫn đường cho A, L3, M đến quán đánh anh T5. Khi đến quán, M dùng vỏ chai bia Tiger bằng thủy tinh là hung khí nguy hiểm ném trúng vào đầu anh T5, làm anh T5 té nằm xuống đất bất tỉnh, M tiếp tục đá nhiều cái vào vai anh T5; L chạy đến dùng tay, chân đánh nhiều cái vào người anh T5 gây thương tích cho anh T5 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 41%. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trương Thị Kim L, Phan Ngọc M, Lê Thành L3, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Thị N1 phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c, Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ, gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bồi thường thiệt hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo A có ông cậu (ông Trần Văn L4) là liệt sĩ; bị cáo L có ông ngoại (ông Nguyễn Văn H6) được tặng Huy chương Kháng chiến hạng nhì, đồng thời bị hại xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt đối với tất cả các bị cáo nên tất cả các bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò của các bị cáo:

[5.1] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng và đồng phạm giản đơn. Các bị cáo là những người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự. Xét bị cáo L có vai trò chủ mưu, cầm đầu nhưng bị cáo M là người trực tiếp gây thương tích cho anh T5 và bị cáo M có nhân thân xấu, do đó bị cáo L và bị cáo M phải chịu trách nhiệm hình sự bằng nhau và cao hơn các bị cáo khác. Đối với các bị cáo L3, A, N1 có vai trò giúp sức bằng nhau nhưng bị cáo L3 có nhân thân xấu nên bị cáo L3 phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo A và N1. Đối với các bị cáo A, N1 có vai trò giúp sức bằng nhau nên phải chịu trách nhiệm hình sự bằng nhau.

[5.2] Xét hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và trừng trị. Tuy nhiên, do các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với các bị cáo.

[6] Do trước khi xét xử vụ án này, bị cáo L3 đang chấp hành bản án số 13/2023/HS-ST, ngày 18-01-2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo L3 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" nên căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo L3.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị cáo L, M, L3, A và N1 đã bồi thường thiệt hại cho anh T5 tổng số tiền 170.000.000 đồng. Anh T5 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

[8.1] Tịch thu tiêu hủy: 02 đầu cổ chai thủy tinh nước ngọt nhãn hiệu Number one; 01 vỏ chai bia Tiger bạc là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

[8.2] Trả lại cho bị cáo L 01 đồng hồ đeo tay, mặt hình chữ nhật màu đen, khung viền màu bạc, dây màu trắng là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.1. Căn cứ điểm c, Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Thị Kim L (L1) 03 (ba) năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-9-2022.

1.2. Căn cứ điểm c, Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Ngọc M 03 (ba) năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04-10-2022.

1.3. Căn cứ điểm c, Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thành L3 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo bản án số 13/2023/HS-ST, ngày 18-01-2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, buộc bị cáo Lê Thành L3 phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 (mười) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15-7-2022.

1.4. Căn cứ điểm c, Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-9-2022.

1.5. Căn cứ điểm c, Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13-10-2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị cáo Trương Thị Kim L (L1), Phan Ngọc M, Lê Thành L3, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Thị N1 đã bồi thường thiệt hại cho anh Lê Văn T5 tổng số tiền 170.000.000 đồng (một trăm, bảy mươi triệu đồng). Anh Lê Văn T5 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) đầu cổ chai thủy tinh nước ngọt nhãn hiệu Number one; 01 (một) vỏ chai bia Tiger bạc.

3.2. Trả lại cho bị cáo Trương Thị Kim L (L1) 01 (một) đồng hồ đeo tay, mặt hình chữ nhật màu đen, khung viền màu bạc, dây màu trắng.

Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16-02-2023.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Trương Thị Kim L (L1), Phan Ngọc M, Lê Thành L3, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Thị N1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Trương Thị Kim L (L1), Phan Ngọc M, Lê Thành L3, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Thị N1 được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Lê Văn T5 vắng mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tây Ninh;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;*
- *Phòng PV 06-Công an Tây Ninh;*
- *VKSND tỉnh Tây Ninh;*
- *VKSND huyện Tân C;*
- *Chi cục THADS huyện Tân C;*
- *Đội điều tra về TTXH CA huyện;*
- *Cơ quan THA hình sự CA huyện;*
- *Văn phòng CA huyện;*
- *THA Phạt tù;*
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu HS; lưu tập án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Đức Dũng